

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định số lượng cấp phó của các phòng và tương đương; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Thực hiện Nghị quyết số 103-NQ/TU ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang về công tác tổ chức và cán bộ;

Căn cứ Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 81/TTr-STTTT ngày 25 tháng 9 năm 2023 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Báo cáo số 471/BC-SNV ngày 29 tháng 9 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định số lượng cấp phó của các phòng và tương đương thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tuyên Quang như sau:

- Văn phòng: Có 01 Phó Chánh Văn phòng.
- Thanh tra: Có 01 Phó Chánh Thanh tra.
- Phòng Thông tin, Báo chí - Xuất bản: Có 01 Phó Trưởng phòng.

4. Phòng Quản lý Công nghệ thông tin và Bưu chính - Viễn thông: Có 01 Phó Trưởng phòng.

Điều 2. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông như sau:

1. Vị trí, chức năng

a) Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (*sau đây gọi tắt là Trung tâm*) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông có chức năng tư vấn, thiết kế, xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng, bảo đảm an toàn an ninh thông tin, triển khai dự án ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh theo quy định; cung ứng dịch vụ sự nghiệp công về công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển đô thị thông minh và chính quyền số, chính quyền điện tử.

b) Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện về tổ chức và hoạt động của Sở Thông tin và Truyền thông; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Nghiên cứu, thiết kế, thử nghiệm, đánh giá, giám sát năng lực cung cấp của các doanh nghiệp và triển khai các phần mềm dùng chung cho các cơ quan Đảng, cơ quan quản lý hành chính Nhà nước, nhu cầu của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

b) Thực hiện khảo sát, tư vấn xây dựng các chương trình, kế hoạch, dự án ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; quản trị, vận hành hạ tầng mạng, trung tâm dữ liệu, hạ tầng nền tảng, cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin cho các cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh.

c) Đào tạo, bồi dưỡng về công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức và tổ chức, cá nhân phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh theo quy định.

d) Thực hiện lập dự án đầu tư, lập thiết kế thi công và dự toán, quản lý dự án, giám sát thi công; kiểm định, kiểm thử phần mềm, đánh giá, quản trị và vận hành hệ thống, duy tu, bảo trì, bảo dưỡng phần mềm và thiết bị,... của tỉnh, của Sở Thông tin và Truyền thông;

đ) Nghiên cứu, tiếp nhận, bảo trì, phát triển và chuyển giao các giải pháp công nghệ cho các cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh.

e) Cung cấp dịch vụ số hoá và tạo lập cơ sở dữ liệu cho các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

g) Tổ chức các hoạt động, dịch vụ truyền thông, sự kiện, hội nghị, hội thảo, triển lãm; các hoạt động truyền thông đa phương tiện, truyền thông mạng xã hội; các hoạt động giao dịch sản phẩm về công nghệ thông tin.

h) Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất với các cơ quan quản lý nhà nước về thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định.

i) Quản lý, tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

k) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Sở Thông tin và Truyền thông giao theo quy định của pháp luật.

3. Cơ cấu tổ chức gồm: Giám đốc, 01 Phó Giám đốc, viên chức chuyên môn, nghiệp vụ, hỗ trợ, phục vụ và nhân viên (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo quy định; thực hiện bố trí, sắp xếp, quản lý và sử dụng số lượng cấp phó các phòng và tương đương, viên chức thuộc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông theo quy định.

2. Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này theo đúng quy định.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2023.

2. Bãi bỏ Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định số lượng cấp phó của các phòng và tương đương thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tuyên Quang.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc sở: Nội vụ, Thông tin và Truyền thông, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Như Điều 4;
- Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- TP: Nội chính, THCB (Thủy, Tùng);
- Lưu: VT, NC (Thg).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sơn